

Số: 368/TB-PGDĐT

Ba Đình, ngày 26 tháng 12 năm 2024

THÔNG BÁO
Về việc xếp giải Cuộc thi Olympic Tiếng Anh cấp Tiểu học
quận Ba Đình năm học 2024-2025

Thực hiện Kế hoạch số 141/KH-PGDĐT ngày 29/11/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc tổ chức Cuộc thi Olympic Tiếng Anh cấp Tiểu học quận Ba Đình năm học 2024-2025; Thông báo số 355/TB-PGDĐT ngày 18/12/2024 của Phòng GDĐT về việc tham dự Cuộc thi Olympic Tiếng Anh cấp Tiểu học quận Ba Đình năm học 2024-2025, Phòng GDĐT quận thông báo về việc xếp giải Cuộc thi, cụ thể như sau:

TT	Họ và đệm	Tên	Ngày sinh	Tháng sinh	Năm sinh	Lớp	Trường Tiểu học	Điểm thi	Xếp giải
1	Phan Minh	An	4	2	2014	5B1	Vinschool Metropolis	18.4	Nhất
2	Nguyễn Khánh	Chi	11	6	2014	5A1	Vạn Phúc	17.6	Nhất
3	Đình Phúc	Minh	16	1	2014	5A5	Hoàng Diệu	17.6	Nhất
4	Hoàng Nguyên Anh	Kiệt	17	6	2014	5B1	Vinschool Metropolis	17.2	Nhất
5	Nguyễn Mai	Khuê	08	09	2014	5D	Hoàng Hoa Thám	16.8	Nhất
6	Trần Minh	Anh	12	5	2014	5A1	Vinschool Metropolis	16.4	Nhất
7	Dương Ngọc	Anh	4	4	2014	5B	Phan Chu Trinh	16.4	Nhất
8	Trương Hùng	Sơn	22	2	2014	5A6	Vinschool Metropolis	16.4	Nhất
9	Trần Ngọc Quốc	Thái	18	1	2014	5B1	Vinschool Metropolis	16.4	Nhất
10	Nguyễn Hoàng Đình	Anh	19	8	2014	5A2	Thành Công B	16.0	Nhất
11	Hoàng Xuân	Bách	9	4	2014	5A4	Thành Công B	16.0	Nhất
12	Phạm Yến	Nhi	10	1	2014	5B1	Vinschool Metropolis	16.0	Nhất
13	Nguyễn Trọng Đức	Trí	21	12	2014	5B3	Vinschool Metropolis	16.0	Nhất
14	Phạm Minh Hà	Anh	14	6	2014	5D	Nguyễn Tri Phương	15.6	Nhi
15	Nguyễn Kim Đức	Khôi	8	12	2014	5F	Nguyễn Tri Phương	15.6	Nhi

TT	Họ và đệm	Tên	Ngày sinh	Tháng sinh	Năm sinh	Lớp	Trường Tiểu học	Điểm thi	Xếp giải
16	Bùi Ngọc Phương	Chi	18	4	2014	5A5	Kim Đồng	15.2	Nhì
17	Lê Quốc	Dũng	24	7	2014	5A5	Kim Đồng	15.2	Nhì
18	Nguyễn Gia	Hùng	25	11	2014	5A3	Ngọc Khánh	15.2	Nhì
19	Nguyễn Gia	Hưng	16	3	2014	5A9	Hoàng Diệu	15.2	Nhì
20	Nguyễn Đức	Lâm	13	2	2014	5A	Thực Nghiệm KHGD	15.2	Nhì
21	Nguyễn Thị Kim	Ngân	15	7	2014	5A1	Nguyễn Bá Ngọc	15.2	Nhì
22	Hoàng Đức	Trung	21	5	2014	5A6	Đại Yên	15.2	Nhì
23	Đỗ Hoài	An	5	3	2014	5A4	Ngọc Khánh	14.8	Nhì
24	Phạm Nhật	Anh	16	7	2014	5A5	Thành Công A	14.8	Nhì
25	Phạm Phương	Anh	31	1	2014	5A3	Kim Đồng	14.8	Nhì
26	Chu Hoàng	Dũng	3	10	2014	5A9	Hoàng Diệu	14.8	Nhì
27	Nguyễn Quốc	Hưng	9	2	2014	5A2	Ngọc Khánh	14.8	Nhì
28	Nguyễn Hoàng	Long	27	2	2014	5A6	Thành Công B	14.8	Nhì
29	Đỗ Đức	Minh	17	2	2014	5A2	Ngọc Khánh	14.8	Nhì
30	Tạ Mai	Phương	10	3	2014	5A5	Đại Yên	14.8	Nhì
31	Ashton May	Rosalyn	30	4	2014	5B3	Vinschool Metropolis	14.8	Nhì
32	Lại Thiên	An	27	7	2014	5B2	Vinschool Metropolis	14.4	Nhì
33	Phan Minh	Nam	28	8	2014	5B	Nguyễn Tri Phương	14.4	Nhì
34	Bùi Hùng	Anh	16	4	2014	5A8	Kim Đồng	14.0	Nhì
35	Nguyễn Khánh	Hoàng	18	5	2014	5A	Thực Nghiệm KHGD	14.0	Nhì
36	Vũ Duy	Minh	23	4	2014	5B2	Vinschool Metropolis	14.0	Nhì
37	Nguyễn Trà	My	5	8	2014	5A6	Thành Công A	14.0	Nhì
38	Nguyễn Trần Ngân	An	4	10	2014	5A3	Kim Đồng	13.6	Ba

TT	Họ và đệm	Tên	Ngày sinh	Tháng sinh	Năm sinh	Lớp	Trường Tiểu học	Điểm thi	Xếp giải
39	Nguyễn Quang	Anh	28	10	2014	5A8	Kim Đồng	13.6	Ba
40	Nguyễn Tú	Anh	10	1	2014	5A4	Thành Công B	13.6	Ba
41	Lê Sỹ	Hùng	14	4	2014	5A4	Ngọc Khánh	13.6	Ba
42	Nguyễn Ngân	Khánh	30	09	2014	5G	Hoàng Hoa Thám	13.6	Ba
43	Đỗ Nguyễn Phương	Linh	16	1	2014	5A5	Thành Công B	13.6	Ba
44	Bùi Gia	Ngọc	10	9	2014	5B	Thực Nghiệm KHGD	13.6	Ba
45	Nguyễn Hồng	Thu	29	6	2014	5A7	Kim Đồng	13.6	Ba
46	Trần Ngọc Bảo	Anh	11	8	2014	5A4	Hoàng Diệu	13.2	Ba
47	Nguyễn Hoàng	Anh	28	10	2014	5A8	Kim Đồng	13.2	Ba
48	Bùi Hữu Minh	Đạt	09	11	2014	5G	Việt Nam - Cu Ba	13.2	Ba
49	Nguyễn Trí	Đức	16	3	2014	5A	Phan Chu Trinh	13.2	Ba
50	Nguyễn Mai	Khanh	16	4	2014	5A2	Đại Yên	13.2	Ba
51	Nguyễn Đăng	Khoa	6	11	2014	5A7	Hoàng Diệu	13.2	Ba
52	Nguyễn Duy	Kiên	26	6	2014	5A1	Hoàng Diệu	13.2	Ba
53	Đỗ Bảo	Long	15	9	2014	5A2	Ba Đình	13.2	Ba
54	Nguyễn Phúc	Minh	15	7	2014	5A5	Hoàng Diệu	13.2	Ba
55	Phạm Khánh	Ngân	18	10	2014	5A1	Hoàng Diệu	13.2	Ba
56	Nguyễn Hà	Phương	24	11	2014	5A	Phan Chu Trinh	13.2	Ba
57	Nghiêm Minh	Thành	10	4	2014	5A5	Ngọc Khánh	13.2	Ba
58	Lê Minh	Trang	30	12	2014	5G	Việt Nam - Cu Ba	13.2	Ba
59	Dương Việt	Khôi	3	1	2014	5A2	Thành Công B	12.8	Ba
60	Phạm Anh	Minh	19	4	2014	5A6	Kim Đồng	12.8	Ba
61	Bùi Minh	Ngọc	08	12	2014	5C	Hoàng Hoa Thám	12.8	Ba

TT	Họ và đệm	Tên	Ngày sinh	Tháng sinh	Năm sinh	Lớp	Trường Tiểu học	Điểm thi	Xếp giải
62	Phan Minh	Quân	17	11	2014	5A6	Kim Đồng	12.8	Ba
63	Phùng Việt Anh	Vũ	16	4	2014	5C	Thủ Lệ	12.8	Ba
64	Đoàn Lâm	Anh	01	06	2014	5A	Hoàng Hoa Thám	12.4	Ba
65	Đào Linh	Chi	12	11	2014	5A	Thực Nghiệm KHGD	12.4	Ba
66	Nguyễn Thanh	Hằng	3	4	2014	5C	Thực Nghiệm KHGD	12.4	Ba
67	Bùi Đăng	Khánh	25	10	2014	5A5	Hoàng Diệu	12.4	Ba
68	Bùi Nguyên	Khôi	27	4	2014	5A5	Ngọc Khánh	12.4	Ba
69	Đỗ Xuân	Lâm	13	11	2014	5C	Nguyễn Tri Phương	12.4	Ba
70	Vũ Bảo	Linh	10	8	2014	5A1	Hoàng Diệu	12.4	Ba
71	Trần Ngọc	Nhi	9	6	2014	5A3	Kim Đồng	12.4	Ba
72	Phan Thục	Phương	5	1	2014	5A4	Kim Đồng	12.4	Ba
73	Nguyễn Thu	Trà	6	3	2014	5A6	Hoàng Diệu	12.4	Ba
74	Nguyễn Hoàng	Tùng	30	10	2014	5A1	Hoàng Diệu	12.4	Ba
75	Quý Định Trung	Anh	23	2	2014	5A6	Ngọc Khánh	12.0	Khuyến khích
76	Nguyễn Đức	Anh	19	1	2014	5D	Phan Chu Trinh	12.0	Khuyến khích
77	Vũ Quang	Anh	15	11	2014	5A7	Thành Công B	12.0	Khuyến khích
78	Nguyễn Minh	Hiền	8	4	2014	5A3	Ba Đình	12.0	Khuyến khích
79	Nguyễn Anh	Khôi	16	8	2014	5D	Nguyễn Tri Phương	12.0	Khuyến khích
80	Lê Ngọc Khánh	My	13	5	2014	5A4	Kim Đồng	12.0	Khuyến khích
81	Nguyễn Hà	An	13	3	2014	5A1	Nguyễn Bá Ngọc	11.6	Khuyến khích
82	Ngô Hà	Chi	03	07	2014	5B	Hoàng Hoa Thám	11.6	Khuyến khích
83	Lê Tuấn	Đạt	19	1	2014	5A4	Kim Đồng	11.6	Khuyến khích
84	Dương Ngọc Bảo	Dung	28	12	2014	5A4	Kim Đồng	11.6	Khuyến khích

TT	Họ và đệm	Tên	Ngày sinh	Tháng sinh	Năm sinh	Lớp	Trường Tiểu học	Điểm thi	Xếp giải
85	Nguyễn	Khang	11	2	2014	5A5	Thành Công B	11.6	Khuyến khích
86	Trần Gia	Khánh	27	02	2014	5E	Việt Nam - Cu Ba	11.6	Khuyến khích
87	Nguyễn Tùng	Lâm	31	8	2014	5A7	Hoàng Diệu	11.6	Khuyến khích
88	Phạm Hải	Minh	24	6	2014	5A6	Kim Đồng	11.6	Khuyến khích
89	Dương Ngọc Bảo	Nghi	28	12	2014	5A4	Kim Đồng	11.6	Khuyến khích
90	Bùi Trí	Thành	17	12	2014	5A6	Thành Công B	11.6	Khuyến khích
91	Nguyễn Duy	Bảo	5	2	2014	5A5	Hoàng Diệu	11.2	Khuyến khích
92	Đồng Bảo	Hân	16	9	2014	5A3	Đại Yên	11.2	Khuyến khích
93	Phạm Minh	Hiếu	1	9	2014	5G	Thực Nghiệm KHGD	11.2	Khuyến khích
94	Bùi Quang	Huy	25	5	2014	5A7	Hoàng Diệu	11.2	Khuyến khích
95	Phan Anh	Khoa	23	5	2014	5A6	Ngọc Khánh	11.2	Khuyến khích
96	Đặng Khôi	Nguyên	26	10	2014	5A1	Hà Nội	11.2	Khuyến khích
97	Đỗ Hồng	Quang	24	05	2014	5C	Việt Nam - Cu Ba	11.2	Khuyến khích
98	Vũ Hạnh	Trang	5	1	2014	5A2	Thành Công B	11.2	Khuyến khích
99	Sầm Vệ	Trường	3	5	2014	5F	Nguyễn Tri Phương	11.2	Khuyến khích
100	Chu Bảo	Anh	31	08	2014	5A	Hoàng Hoa Thám	10.8	Khuyến khích
101	Trần Bảo	Hoa	29	3	2014	5A3	Ngọc Khánh	10.8	Khuyến khích
102	Vũ Minh	Khang	17	1	2014	5A5	Kim Đồng	10.8	Khuyến khích
103	Đỗ Minh	Khuê	09	11	2014	5G	Việt Nam - Cu Ba	10.8	Khuyến khích
104	Nguyễn An	Nguyên	1	4	2014	5A1	Hoàng Diệu	10.8	Khuyến khích
105	Tạ An	Nhiên	2	3	2014	5A2	Thành Công B	10.8	Khuyến khích
106	Trần An	Nhiên	5	12	2014	5A2	Ngọc Khánh	10.8	Khuyến khích
107	Nguyễn Thanh	Phong	23	11	2014	5A2	Nghĩa Dũng	10.8	Khuyến khích

TT	Họ và đệm	Tên	Ngày sinh	Tháng sinh	Năm sinh	Lớp	Trường Tiểu học	Điểm thi	Xếp giải
108	Đặng Thái	Son	6	1	2014	5A5	Hoàng Diệu	10.8	Khuyến khích
109	Trần Đức	Thành	8	2	2014	5A7	Kim Đồng	10.8	Khuyến khích
110	Đàm Thiên	Trang	15	12	2014	5A2	Nghĩa Dũng	10.8	Khuyến khích
111	Đặng Nhật Minh	Anh	31	07	2014	5E	Hoàng Hoa Thám	10.4	Khuyến khích
112	Kiều Lưu Phan	Anh	8	3	2014	5A5	Kim Đồng	10.4	Khuyến khích
113	Đinh Hiền	Anh	01	08	2014	5G	Việt Nam - Cu Ba	10.4	Khuyến khích
114	Nguyễn Huyền	Anh	20	1	2014	5A1	Ba Đình	10.4	Khuyến khích
115	Vũ Hồng Minh	Châu	25	5	2014	5A1	Đại Yên	10.4	Khuyến khích
116	Trương Thanh	Chung	19	5	2014	5A3	Ngọc Khánh	10.4	Khuyến khích
117	Trần Đào	Minh	11	05	2014	5G	Việt Nam - Cu Ba	10.4	Khuyến khích
118	Đinh Tiến	Minh	23	3	2014	5H	Thực Nghiệm KHGD	10.4	Khuyến khích
119	Trần Bảo	Anh	4	1	2014	5A1	Đại Yên	10.0	Khuyến khích
120	Trần Tuệ	Anh	23	4	2014	5A3	Thành Công A	10.0	Khuyến khích
121	Phạm Minh	Đức	4	8	2014	5A5	Đại Yên	10.0	Khuyến khích
122	Đỗ Nam	Khánh	26	9	2014	5A7	Ngọc Khánh	10.0	Khuyến khích
123	Nguyễn Song	Kiên	10	11	2014	5B	Phan Chu Trinh	10.0	Khuyến khích
124	Nguyễn Hoàng	Quân	16	10	2014	5D	Nguyễn Tri Phương	10.0	Khuyến khích
125	Trần Đăng	Quang	17	9	2014	5A1	Đại Yên	10.0	Khuyến khích
126	Nguyễn Thành	Vinh	29	8	2014	5A3	Hoàng Diệu	10.0	Khuyến khích
127	Nguyễn Đăng	Khôi	10	10	2014	5G	Việt Nam - Cu Ba	9.6	
128	Trần Nhật	Minh	28	7	2014	5A4	Thành Công B	9.6	
129	Nguyễn Phan Linh	Phương	18	8	2014	5A3	Ngọc Khánh	9.6	
130	Nguyễn Đình	Quân	03	09	2014	5G	Hoàng Hoa Thám	9.6	

TT	Họ và đệm	Tên	Ngày sinh	Tháng sinh	Năm sinh	Lớp	Trường Tiểu học	Điểm thi	Xếp giải
131	Nguyễn Minh	Trí	25	9	2014	5B	Nguyễn Tri Phương	9.6	
132	Nguyễn Hà Bảo	Uyên	12	5	2014	5A4	Nghĩa Dũng	9.6	
133	Nguyễn Đăng Duy	Anh	9	4	2014	5A4	Ngọc Hà	9.2	
134	Ngô Gia	Bảo	6	1	2014	5A3	Vạn Phúc	9.2	
135	Trần Duy	Đức	22	1	2014	5A2	Hà Nội	9.2	
136	Trịnh Võ Gia	Hân	16	6	2014	5A1	Thành Công A	9.2	
137	Lê Vinh	Khang	19	8	2014	5D	Nguyễn Tri Phương	9.2	
138	Vũ Duy	Khánh	17	9	2014	5A4	Thành Công A	9.2	
139	Nguyễn Việt	Khôi	11	7	2014	5A3	Thành Công B	9.2	
140	Hoàng Duy	Minh	23	6	2014	5A3	Nguyễn Bá Ngọc	9.2	
141	Trần Khải	Minh	12	6	2014	5A4	Thành Công B	9.2	
142	Kiều	Ngân	19	4	2014	5H	Thực Nghiệm KHGD	9.2	
143	Phan Phương	Thảo	11	3	2014	5A1	Vạn Phúc	9.2	
144	Nguyễn Chí	Anh	26	3	2014	5A1	Đại Yên	8.8	
145	Đặng Duy	Khoa	27	05	2014	5G	Việt Nam - Cu Ba	8.8	
146	Hồ Trúc	Linh	26	2	2014	5A5	Ba Đình	8.8	
147	Lê Phương	Nam	31	3	2014	5A4	Nguyễn Trung Trục	8.8	
148	Trần Vũ Thụy	Vũ	8	10	2014	5A6	Thành Công A	8.8	
149	Chữ Hoàng	An	26	1	2014	5A1	Nguyễn Trung Trục	8.4	
150	Hoàng Mỹ	An	19	2	2014	5A	Thực Nghiệm KHGD	8.4	
151	Đặng Nam	Anh	15	9	2014	5A4	Nghĩa Dũng	8.4	
152	Phạm Quốc	Bảo	03	04	2014	5E	Việt Nam - Cu Ba	8.4	
153	Trần Bảo	Chi	09	05	2014	5C	Hoàng Hoa Thám	8.4	

TT	Họ và đệm	Tên	Ngày sinh	Tháng sinh	Năm sinh	Lớp	Trường Tiểu học	Điểm thi	Xếp giải
154	Lê Việt Khánh	Hưng	2	7	2014	5D	Thực Nghiệm KHGD	8.4	
155	Đinh Tuệ	Lan	5	7	2014	5A5	Nghĩa Dũng	8.4	
156	Hoàng Thảo	Linh	23	2	2014	5A6	Hoàng Diệu	8.4	
157	Lê Duy	Minh	06	10	2014	5G	Việt Nam - Cu Ba	8.4	
158	Phạm Minh	Nghĩa	24	10	2014	5A1	Ba Đình	8.4	
159	Lê Đức	Tài	24	7	2014	5A3	Kim Đồng	8.4	
160	Trần Huy	Thành	25	3	2014	5D	Thủ Lệ	8.4	
161	Phạm Phương	Thảo	20	4	2014	5C	Thủ Lệ	8.4	
162	Lê Thanh	Trúc	18	2	2014	5C	Phan Chu Trinh	8.4	
163	Nguyễn Huy Thiên	Tú	1	8	2014	5A5	Thành Công A	8.4	
164	Nguyễn Huy	Anh	22	7	2014	5A3	Đại Yên	8.0	
165	Trần Thanh	Chương	1	5	2014	5A5	Hoàng Diệu	8.0	
166	Khuất Tuấn	Hải	29	12	2014	5A4	Nguyễn Trung Trực	8.0	
167	Trần Tuấn	Hưng	3	10	2014	5A3	Nguyễn Bá Ngọc	8.0	
168	Trần Thị Huyền	My	27	5	2014	5A4	Ngọc Hà	8.0	
169	Phạm Minh	Phong	04	09	2014	5B	Việt Nam - Cu Ba	8.0	
170	Đỗ Anh	Thơ	20	8	2014	5A3	Ba Đình	8.0	
171	Đinh Diệp	Chi	8	7	2014	5A5	Nghĩa Dũng	7.6	
172	Trương Minh	Đức	19	1	2014	5A5	Ngọc Khánh	7.6	
173	Lê Thị Hoàng	Dung	27	6	2014	5C	Thủ Lệ	7.6	
174	Phạm Xuân	Khoa	2	12	2014	5A2	Nguyễn Bá Ngọc	7.6	
175	Nguyễn Quang	Minh	22	3	2014	5A4	Ba Đình	7.6	
176	Nguyễn Thái	Minh	29	5	2014	5C	Thủ Lệ	7.6	

TT	Họ và đệm	Tên	Ngày sinh	Tháng sinh	Năm sinh	Lớp	Trường Tiểu học	Điểm thi	Xếp giải
177	Nguyễn Cao Sơn	Tùng	9	1	2014	5A1	Nguyễn Bá Ngọc	7.6	
178	Nguyễn Minh	An	1	2	2014	5A2	Vạn Phúc	7.2	
179	Phan Hồ Cẩm	Anh	3	6	2014	5A2	Nguyễn Trung Trục	7.2	
180	Phạm Minh	Thiên	26	10	2014	5E	Việt Nam - Cu Ba	7.2	
181	Phạm Bảo	Anh	25	11	2014	5A6	Thành Công B	6.8	
182	Nguyễn Linh	Giang	8	9	2014	5A5	Nghĩa Dũng	6.8	
183	Trần Khánh	Linh	1	2	2014	5A5	Nghĩa Dũng	6.8	
184	Đỗ Quang	Vinh	4	11	2014	5A2	Nguyễn Trung Trục	6.8	
185	Lương Nguyễn Bình	An	30	05	2014	5G	Hoàng Hoa Thám	6.4	
186	Đinh Việt	Hải	24	2	2014	5A4	Nguyễn Trung Trục	6.4	
187	Võ Nguyễn Gia	Huy	16	12	2014	5C	Việt Nam - Cu Ba	6.4	
188	Nguyễn Ngọc	Minh	14	9	2014	5D	Nguyễn Tri Phương	6.4	
189	Đỗ Thảo	My	23	8	2014	5A4	Nguyễn Trung Trục	6.4	
190	Nguyễn Chí Phúc	Nguyên	1	12	2014	5A2	Ba Đình	6.4	
191	Trần Ngọc	Son	9	2	2014	5A	Phan Chu Trinh	6.4	
192	Nguyễn Minh	Trang	4	4	2014	5A2	Nguyễn Trung Trục	6.4	
193	Dương Bảo	Anh	16	10	2014	5C	Hoàng Hoa Thám	6.0	
194	Đặng Thị Thu	Hà	9	1	2014	5A1	Vạn Phúc	6.0	
195	Phạm Ngọc	Linh	19	10	2014	5B	Hoàng Hoa Thám	6.0	
196	Đồng Ngọc	Phúc	02	04	2014	5D	Hoàng Hoa Thám	6.0	
197	Nguyễn Việt	Phương	17	04	2014	5E	Hoàng Hoa Thám	6.0	
198	Nguyễn Xuân	Tùng	25	6	2014	5A	Phan Chu Trinh	6.0	
199	Chu Ngọc	Anh	19	5	2014	5A1	Ngọc Hà	5.2	

TT	Họ và đệm	Tên	Ngày sinh	Tháng sinh	Năm sinh	Lớp	Trường Tiểu học	Điểm thi	Xếp giải
200	Ngô Quỳnh	Anh	31	10	2014	5A4	Ngọc Hà	5.2	
201	Nguyễn Yến	Nhi	7	10	2014	5A1	Ngọc Hà	5.2	
202	Đào Đức	Vinh	13	02	2014	5D	Việt Nam - Cu Ba	5.2	
203	Lê Bảo	Ngân	24	12	2014	5A3	Ba Đình	4.8	
204	Nguyễn Minh	Quân	5	2	2014	5B	Thủ Lệ	4.8	
205	Lã Thị Thanh	Ngân	6	10	2014	5A4	Ngọc Hà	4.0	
206	Nguyễn Minh	Thu	21	10	2014	5A	Hoàng Hoa Thám	0	
207	Lê Nam	Anh	22	10	2014	5A1	Ba Đình	(Vắng)	
208	Nguyễn Minh	Đức	23	3	2014	5A3	Thành Công A	(Vắng)	
209	Nguyễn Vũ Tuấn	Kiệt	26	2	2014	5A1	Thành Công A	(Vắng)	
210	Phạm Hồ Minh	Trí	28	2	2014	5A3	Thành Công A	(Vắng)	

Trên đây là Thông báo về việc xếp giải Cuộc thi Olympic Tiếng Anh cấp Tiểu học quận Ba Đình năm học 2024-2025./.

Nơi nhận:

- Các đ/c Phó Trưởng phòng GDĐT;
- Các trường Tiểu học trên địa bàn quận;
- Lưu: VT, tổ TH.



TRƯỞNG PHÒNG

Lê Đức Thuận